TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 21/2018/QĐST- KDTM	*Ninh Kiều, ngày 19 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 12 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 82/2018/TLST-KDTM ngày 16 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY

- Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

- Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Công ty Cổ phần Xây dựng công trình giao thông A**

Địa chỉ: Lô A1A2, đường số 1, cụm công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, phường 7, TP V, tỉnh Hậu Giang.

Văn phòng đại diện: Lô B1-2 đường số 7, khu dân cư L, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Lê Chí D** – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Quốc V, sinh năm 1955

* Bị đơn: **Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng công trình B**

Địa chỉ: Số 99-101 đường T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Hoàng Minh D** – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Lê Văn T**, sinh năm 1968

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự thống nhất bị đơn – Công ty CP đầu tư và xây dựng công trình A có nghĩa vụ trả cho công ty CP Xây dựng công trình giao thông B số nợ gốc còn thiếu

là 288.089.950 đồng và tiền lãi từ ngày 02/6/2010 đến 20/6/2018 là: 207.360.000 đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 495.360.000 đồng.

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa trả số tiền trên thì bị đơn phải chịu lãi suất phát sinh đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự 2015

Về thời gian và phương thức thanh toán: Các đương sự thống nhất thỏa thuận tại cơ quan thi hành án.

Về án phí: Bị đơn Công ty CP đầu tư và xây dựng công trình A phải chịu: 11.907.500đồng.

Nguyên đơn Công ty CP Xây dựng công trình giao thông B được nhận lại: 11.907.500đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 001792 ngày 12/9/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Thị Huệ

Nơi nhận:
-VKSND Q.Ninh Kiều (để kiểm sát);
-Các đương sự;
-Thi hành án;
-Lưu hồ sơ vụ án.